

NGHỆ THUẬT MÚA KHÈN CỦA DÂN TỘC H'MÔNG TRONG GIẢNG DẠY NGÀNH DU LỊCH TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG

I PHẠM NGỌC THÙY

Email: thuydiamon139@gmail.com

Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương

THE ART OF KHEN DANCE OF H'MONG ETHNICITY IN TEACHING THE TOURISM SECTOR AT NATIONAL UNIVERSITY OF ARTS EDUCATION

TÓM TẮT

Múa khèn của đồng bào dân tộc H'Mông thuộc loại hình nghệ thuật trình diễn dân gian, đã có từ lâu đời và được lưu truyền qua nhiều thế hệ. Sự kết nối giữa du lịch với nghệ thuật múa dân gian của đồng bào dân tộc H'Mông đã góp phần đa dạng hóa sản phẩm du lịch, tăng sức hấp dẫn cho điểm đến, từ đó lan tỏa, quảng bá những giá trị văn hóa của Việt Nam tới du khách. Việc khai thác nghệ thuật múa dân gian dân tộc trong giảng dạy đã và đang góp phần bảo tồn, phát huy và khai thác nghệ thuật múa dân gian dân tộc vào hoạt động thực hành nghề cho sinh viên ngành Du lịch, Trường Đại học Sư phạm (ĐHSP) Nghệ thuật Trung ương.

Từ khóa: Nghệ thuật khèn, dân tộc H'Mông, sinh viên ngành Du lịch

ABSTRACT

Khen dancing of the H'Mong ethnic is a form of folk performing art, has existed for a long time and has been passed down through many generations. The connection between tourism and the folk dance art of the H'Mong ethnic group has contributed to diversifying tourism products, increasing the attractiveness of the destination, thereby spreading and promoting cultural values. Exploiting ethnic folk dance art in teaching has been contributing to preserving, promoting and exploiting ethnic folk dance art in vocational practice activities for students in Tourism, at the national university of arts education.

Keywords: the art of Khen dance, H'Mong ethnic, Tourism student

Đặt vấn đề

Nghệ thuật Khèn của đồng bào dân tộc H'Mông là một di sản văn hóa độc đáo, mang đậm bản sắc văn hóa và có ý nghĩa sâu sắc trong đời sống tinh thần của cộng đồng người H'Mông. Việc gắn kết giữa kiến thức du lịch và nghệ thuật, đặc biệt các loại hình nghệ thuật truyền thống đã trở thành một trong những mục tiêu chương trình đào tạo ngành Du lịch, trường ĐHSP Nghệ thuật TW đặt ra. Tuy nhiên, để nghệ thuật múa dân gian nói chung và múa khèn của dân tộc H'Mông nói riêng ngày càng phát huy hiệu quả trong đào tạo, giảng viên cần khai thác vào chiều sâu và lấy bản sắc, đặc điểm riêng dân tộc đó làm chủ đạo từ đó mỗi sinh viên ngành Du lịch có kiến thức, kỹ năng sáng tạo ra những sản phẩm du lịch khai thác kết hợp văn hóa – nghệ thuật phục vụ du khách.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Khái quát về nghệ thuật chế tác khèn của người H'Mông

Theo quan niệm của người H'Mông, con gái H'Mông phải biết may vá, dệt vải, thêu thùa và con trai

H'Mông phải biết thổi khèn và múa khèn. Con trai H'Mông từ nhỏ đã biết đến tiếng khèn và khi 13 đến 15 tuổi đã có cây khèn trên vai mỗi khi lên nương, xuống chợ. Đối với người H'Mông, khi múa khèn không thể thiếu được loại nhạc cụ do chính họ làm ra, đó là khèn H'Mông. Khèn H'Mông là một nhạc cụ tiêu biểu, độc đáo, gắn bó và có vai trò quan trọng trong đời sống tinh thần của đồng bào dân tộc H'Mông. Tiếng khèn dường như đã trở thành một phương thức để người H'Mông chuyển tải, thổ lộ những tâm tư nguyện vọng của mình,... Trong các nghi lễ, lễ hội, khèn H'Mông mang ý nghĩa là phương tiện giao tiếp của con người với thế giới tâm linh, là nhạc cụ độc đáo thể hiện tâm hồn, tín ngưỡng truyền thống, bản sắc của dân tộc, gắn liền với các sinh hoạt văn hóa, đời sống hàng ngày của đồng bào.

Chiếc khèn do chính những người đàn ông H'Mông kỳ công chế tác và truyền dạy. Để chế tác cây khèn tốt, nguyên vật liệu cơ bản cần có là: gỗ Pơ Mu, cây măng dê, vỏ cây đào rừng, lá đồng, bạc trắng, thuốc Lào hoặc lá cây thuốc Lào, tóc rối, vỏ con ve sầu, mỡ

lợn, ống tre, que nứa. Chiếc khèn do chính những người đàn ông Mông kỳ công chế tác và truyền dạy. Cây khèn được cấu tạo gồm: Thân khèn, bầu khèn, đuôi khèn, ống khèn, lam khèn, lỗ khèn, đai khèn, lỗ thổi khèn và cây khèn được chia thành 3 phần: Thân khèn, ống khèn, đai khèn. Để làm được một chiếc khèn, nghệ nhân chuẩn bị gỗ, ống trúc, dây rừng và một số miếng đồng nhỏ. Dụng cụ chế tác gồm: 02 con dao, 02 dùi gọt, khoan, 02 chiếc dùi, bếp lò, dao cắt lam, cạo lam 2 đầu hoặc 2 cái, đá mài, đe, búa, dụng cụ đục đồng. Thân khèn được làm bằng gỗ cây thông mọc trên núi cao, dây đai làm từ vỏ cây đào rừng để trang trí và giữ cho khèn khô bị vỡ, đập trong quá trình sử dụng. Ống khèn gồm 6 ống và được làm từ cây trúc mọc ở vùng núi cao, có thân thẳng, ống dài, phải phơi đủ độ, không được ẩm, cũng không được quá khô thì tiếng khèn mới hay. Bên cạnh đó, nghệ nhân lựa chọn một thanh đồng nhỏ dài khoảng 10 cm, đặt trên đe rồi dùng búa tán thật mỏng, mài dũa, rạch đường rãnh để tạo lưỡi gà. Các miếng đồng được lắp vào các ống trúc, mỗi ống trúc có 01 miếng đồng riêng, ống ngắn nhất và to nhất được gắn 2 miếng để đảm bảo độ rung và âm thanh của khèn.

Khèn H'Mông có hai loại là loại khèn có âm thanh bổng là khèn ngắn và khèn có âm thanh cao là khèn dài. Trong đó, khèn dài có hàng ống thứ nhất dài 100cm, hàng ống thứ hai dài trên 90 cm, hàng ống thứ ba dài khoảng trên 80 cm. Loại khèn ngắn có hàng ống thứ nhất dài trên 70cm, hàng ống thứ hai dài trên 60cm, hàng ống thứ ba dài trên 50cm.

Khèn vừa là một loại nhạc cụ đồng thời cũng vừa là đạo cụ để múa. Múa khèn không chỉ một người mà đến bốn người hoặc hơn, múa khèn với nhau chân đá rất đều và khỏe phù hợp với điệu khèn. Ngôn ngữ múa ngẫu hứng mang đậm bản sắc văn hóa dân gian H'Mông.

2.2. Giá trị văn hóa từ nghệ thuật múa khèn của người H'Mông

Trong các dịp lễ hội, tiếng khèn vang vọng khắp núi rừng. Múa khèn để thi tài, thể hiện tình yêu đôi lứa và bộc lộ ý chí, nghị lực của người con trai H'Mông. Trong cưới hỏi, tiếng khèn như thay lời nhắn nhủ của bố mẹ, anh chị em gửi cho con gái khi về nhà chồng. Trong nghi lễ tang ma, tiếng khèn được thổi lên để tỏ lòng xót thương, tiễn biệt người quá cố. Với cây khèn H'Mông độc đáo, người sử dụng có thể thổi hơi ra và có thể hít hơi vào. Khèn cũng là đạo cụ múa và người thổi khèn giỏi phải biết múa khèn, kết hợp nhuần nhuyễn giữa các động tác để vừa thổi vừa múa. Nghệ nhân múa khèn với những bước nhún, bước đảo, bước quay hoặc vừa ôm khèn, vừa lăn mình trên đất tạo nên vũ đạo đẹp. Người múa khèn với tốc độ càng nhanh có nghĩa người múa càng điều luyện. Vũ điệu và âm thanh hòa quyện với nhau trong nghệ

thuật múa khèn giúp cho người xem được thưởng thức cùng lúc cả âm thanh, tiết tấu đa dạng, biến hóa của tiếng khèn và hình ảnh uyển chuyển, nhịp nhàng của người múa.

Nghệ thuật múa khèn của người H'Mông thể hiện tính cố kết cộng đồng, tinh thần đoàn kết trong đời sống cộng đồng. Trong những dịp lễ hội, sinh hoạt văn hoá, văn nghệ, các bài biểu diễn múa khèn có nội dung vui nhộn, mang ý nghĩa chúc tụng và mời bạn bè cùng tụ họp, vui chơi. Tiếng khèn làm quên đi những khó khăn, vất vả sau một năm chăm chỉ lao động mệt nhọc, góp phần gắn kết tình bạn, tình yêu, tình làng xóm với nhau. Múa và thổi khèn trong đám ma thể hiện lòng tiếc thương của con cháu đối với người đã khuất, nhắc nhở con cháu nhớ về công lao của người đã khuất.

Múa và thổi khèn vừa thể hiện tính nhân văn, vừa thể hiện tính nghệ thuật, không chỉ cho người H'Mông niềm tin vào cuộc sống mà còn thỏa mãn những nhu cầu tâm linh của họ. Với tiếng khèn vui, người H'Mông mời gọi bạn đi chơi xuân, gọi bạn xuống chợ, chúc nhau những điều may mắn,... còn khi buồn, tiếng khèn chậm và trầm, thường thổi trong đám ma để chia buồn cùng gia đình, để tiễn đưa người mất sang bên kia thế giới,... Tiếng khèn vui khiến người nghe có cảm giác hưng phấn, rạo rức, nhưng tiếng khèn buồn có thể khiến người nghe cảm thấy xúc động mạnh mẽ. Các làn điệu khèn gồm có: Kênh tu xi, Kênh nào say, Kênh đưa nu, Kênh su, Kênh mo tu xua, Kênh Mo tu, Kênh tờ nhú bua, Kênh sơ, Kênh chú, Kênh tò khoa, Kênh kỳ, Kênh plua, Kênh xu plua, Kênh xú su, Kênh là, 04 làn điệu: Kênh nạ chanh, Kênh my chanh, Kênh nạ súa tỳ, Kênh my súa tỳ; Kênh cho cha; Kênh Lía tía; Kênh tạ đồng; Kênh ua chì; Kênh ua vang; Kênh nhủ đặng.

2.3. Khai thác nghệ thuật khèn của người H'Mông trong giảng dạy cho sinh viên ngành Du lịch

Trong chương trình đào tạo ngành Du lịch, Khoa Văn hóa Nghệ thuật Trường ĐHSP Nghệ thuật TW, việc bảo tồn, phát huy và khai thác nghệ thuật múa dân gian dân tộc vào hoạt động giảng dạy cho sinh viên ngành du lịch đã được chú trọng. Với mục tiêu đào tạo cử nhân ngành Du lịch có phẩm chất đạo đức, chính trị vững vàng; thái độ làm việc trách nhiệm, có năng lực chuyên môn, nghiên cứu khoa học, kỹ năng khởi nghiệp đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực du lịch. Đặc biệt là khả năng ứng dụng văn hóa, nghệ thuật, công nghệ trong lĩnh vực du lịch góp phần phát triển kinh tế xã hội, bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và hội nhập quốc tế.

Một số học phần nghệ thuật thực hành trong du lịch như âm nhạc, mỹ thuật, thời trang, sân khấu – điện

ARTS

ảnh, khiêu vũ – múa đã được đưa vào chương trình đào tạo. Đặc biệt học phần thực hành nghệ thuật trong du lịch khiêu vũ – múa (3 tín chỉ), sinh viên viên được truyền dạy về giá trị văn hóa truyền thống múa dân gian dân tộc Việt, dân tộc Tày, Thái, H'mông, Tây Nguyên... Sinh viên còn được trang bị kiến thức, kỹ năng cách thức tổ chức, biểu diễn phục vụ khách du lịch, tổ chức chương trình giao lưu, tương tác giữa các nghệ nhân với du khách, nhưng kỹ năng giới thiệu, quảng bá nghệ thuật dân gian và các sản phẩm văn hóa dân tộc nói chung và dân tộc H'mông nói riêng đến với du khách... Kết hợp với kiến thức chuyên ngành du lịch, sinh viên có kỹ năng phối hợp bảo tồn và phát huy giá trị của nghệ thuật múa khèn – múa khăn; đưa nghệ thuật múa khèn – múa khăn của đồng bào dân tộc H'Mông vào thực hành biểu diễn trong các dịp lễ hội, các bản văn hóa du lịch, trình diễn trong các chương trình giao lưu văn hóa...



(Kỹ thuật múa khèn – múa khăn của dân tộc H'Mông sinh viên ngành Du lịch, Trường ĐHSP Nghệ thuật TW – Nguồn tác giả)

Mặc dù xác định tầm quan trọng của việc khai thác giá trị văn hóa trong nghệ thuật múa khèn của dân tộc H'Mông trong đào tạo cho sinh viên ngành du lịch nhưng đây chỉ là một trong các học phần tự chọn trong chương trình đào tạo. Thực tế cho thấy, thời gian giảng dạy các động tác, điệu múa khăn – khèn dân tộc H'Mông trong toàn bộ học phần nghệ thuật thực hành nghệ thuật trong du lịch mới chỉ là những kiến thức cơ bản nhất. Giảng viên và sinh viên chưa có điều kiện thời gian, không gian để tập trung vào những đặc trưng, bản sắc riêng của vùng miền, chỉ dừng lại ở hình thức bằng những bộ trang phục, thực hiện động tác múa... mà thiếu đi chiều sâu văn hóa độc đáo, hồn cốt của múa dân tộc.

Để sinh viên ngành Du lịch có kiến thức và kỹ năng giới thiệu về những tác phẩm múa dân gian của dân tộc H'mông phục vụ du khách mang hơi thở, dấu ấn văn hóa Việt Nam, đồng thời phát huy tốt nghệ thuật múa dân gian dân tộc trong phát triển du lịch, với vai trò là một giảng viên – nhà nghiên cứu về nghệ thuật sân khấu tôi đưa ra một số đề xuất như sau:

Thứ nhất, trong chương trình đào tạo ngành du lịch, đối với các học phần chuyên ngành nghiệp vụ (tổ chức hướng dẫn du lịch, thiết kế và điều hành tour, Xây dựng dự án văn hóa nghệ thuật trong du lịch, tổ chức sự kiện du lịch...) tổ chuyên môn cần có các phương án điền dã, thực tế môn học để sinh viên biết khai thác và phát huy giá trị nghệ thuật múa dân gian dân tộc của các vùng miền, dân tộc thiểu số phù hợp với sản phẩm du lịch trong đó có múa khèn – khăn của dân tộc H'Mông;

Thứ hai, chú trọng phục dựng lại các hình thức văn hoá tín ngưỡng, lễ hội truyền thống của dân tộc H'Mông (Gầu Tào, Com mới...); đảm bảo sự kết hợp giữa truyền thống và hiện đại trong biên đạo, trong biểu diễn nhưng phải giữ được bản sắc riêng của mỗi dân tộc. Sinh viên ngành Du lịch có tư duy đổi mới các chương trình nghệ thuật để tạo sự phong phú, sinh động, đủ sức hấp dẫn để thu hút khách quay lại với điểm đến du lịch.

Thứ ba, bên cạnh đó nâng cao đào tạo đội ngũ giảng viên, biên đạo múa, diễn viên múa có trình độ chuyên môn, hiểu biết về văn hóa dân tộc, văn hóa vùng miền để xây dựng chương trình biểu diễn nghệ thuật chất lượng giới thiệu tới du khách...; Lãnh đạo Khoa/Bộ môn Du lịch cần tăng cường công tác đánh giá chất lượng các chương trình biểu diễn nhằm phát huy giá trị, bản sắc múa dân gian dân tộc trong hoạt động giảng dạy du lịch. Việc giới thiệu, quảng bá các tác phẩm múa dân gian dân tộc đặc sắc, lồng ghép trong các chương trình đào tạo ngành du lịch cũng cần được quan tâm, đẩy mạnh...

ARTS

3. Kết luận

Ngày nay, du lịch được xem là ngành kinh tế không khỏi quan trọng của nhiều quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam. Du lịch trở nên phổ biến và là nhu cầu không thể thiếu của con người khi đời sống tinh thần của họ ngày càng phong phú. Nghệ thuật góp phần xây dựng một xã hội đáng sống, hình thành những công dân biết yêu cái đẹp, cảm thụ được giá trị chân – thiện – mỹ. Khai thác nghệ thuật truyền thống trong hoạt động du lịch vừa quảng bá tinh hoa văn hóa, vừa tạo sự phong phú cho sản phẩm du lịch.

Nghệ thuật múa khèn của đồng bào dân tộc H'Mông đã trở thành di sản văn hóa phi vật thể quốc gia càng khẳng định giá trị văn hóa truyền thống của cây Khèn trong đời sống sinh hoạt của cộng đồng dân tộc H'Mông. Khai thác được giá trị của nghệ thuật múa khèn của đồng bào dân tộc H'Mông có thể trở thành một điểm nhấn độc đáo và hấp dẫn trong văn hóa du lịch Việt Nam. Thông qua nội dung học phần nghệ thuật thực hành trong du lịch (khiêu vũ- múa), sinh viên ngành Du lịch có thêm kiến thức về văn hóa vật chất, tinh thần của một số tộc người đồng thời biết sử dụng kỹ năng thực hành múa trong quá trình tác nghiệp chuyên môn du lịch thêm hiệu quả.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê Ngọc Canh (1997), *Khái luận nghệ thuật múa*, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
2. Lê Ngọc Canh (1998), *Múa tín ngưỡng dân gian Việt Nam*, Nxb Khoa học – Xã hội, Hà Nội
3. Chí Thanh (1998), *Di sản múa dân gian vùng Tây Bắc*, Nxb Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
4. Trần Đức Thanh (2005), *Nhập môn khoa học Du lịch*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
5. Mai Thanh Sơn, “Người H'Mông - với việc giữ gìn những giá trị văn hoá truyền thống”, *Tạp chí Dân tộc học*, số 6/ 2004
6. Trần Hữu Sơn (1996), *Văn hoá H'Mông*, Nxb Văn hoá dân tộc, Hà Nội.